

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP SET VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY LẮP SET VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SET VIET NAM TRADING AND CONTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108495421

3. Ngày thành lập: 01/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2 Ngõ 22 Thôn Thượng, Xã Cự Khê, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0971763554

Fax:

Email: chongsetbinhan@gmail.com

Website: chongsetbinhan.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
2.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
3.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
4.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
9.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
12.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
13.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời; Chia tách đất với cải tạo đất	4299
20.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động bán đấu giá)	4511
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
23.	Bốc xếp hàng hóa	5224
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
25.	Phá dỡ	4311
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
27.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
28.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
31.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
34.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
35.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
36.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
38.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
39.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
40.	Quảng cáo	7310

41.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
42.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
43.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
44.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
45.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán buôn mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
46.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
47.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
48.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
49.	Xây dựng nhà để ở	4101
50.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
51.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
52.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
53.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
54.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
55.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chống sét, chống trộm, hệ thống phòng cháy chữa cháy	4321
56.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động bán đấu giá)	4513
57.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động bán đấu giá)	4543
58.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
59.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy, hệ thống camera quan sát, hệ thống trả lời tự động; lắp đặt hệ thống chống sét công trình dân dụng và công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở)	4329(Chính)

60.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
61.	Bán buôn thực phẩm	4632
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn hệ thống âm thanh ánh sáng, vật liệu xử lý âm, màn hình LED, bộ đàm, máy chiếu, thiết bị truyền hình, thiết bị chiếu sáng công nghiệp và dân dụng; - Bán buôn hệ thống báo cháy, chữa cháy, chống sét, hệ thống camera quan sát, hệ thống trả lời tự động; bán buôn máy móc, thiết bị điện ngành cơ khí, máy móc và thiết bị điều khiển tự động. - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng	4659
63.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đầu giá bán lẻ qua bưu điện hoặc internet)	4791

6. Vốn điều lệ: 1.680.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN DŨNG	Thôn Thượng, Xã Cự Khê, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	840.000.000	50,000	046087000040	
2	TẠ VĂN THỊNH	Thôn Nam Cường, Xã Vĩnh Nam, Huyện Vĩnh Linh, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam	840.000.000	50,000	197172301	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TẠ VĂN THỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/11/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 197172301

Ngày cấp: 20/07/2018

Nơi cấp: Công an Tỉnh Quảng Trị

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nam Cường, Xã Vĩnh Nam, Huyện Vĩnh Linh, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3/115 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội